

Motif noãn sinh trong huyền thoại lập quốc Đông Á (Tìm hiểu trường hợp Việt Nam và Hàn Quốc)

Oviparity motif in East Asian founding legends (Studying the cases of Vietnam and Korea)

Nguyễn Ngọc Chiến

Trường Đại học Bình Dương

Email: nnnchien@bdu.edu.vn

Tóm tắt: Noãn sinh là một motif phổ biến trong văn hóa dân gian thế giới. Nhiều tộc người tin rằng tổ tiên của mình được sinh ra từ những quả trứng thần kỳ. Tìm hiểu về huyền thoại lập quốc của các quốc gia vùng Đông Á, motif noãn sinh xuất hiện khá nhiều. Bài viết này so sánh sự hiện diện của motif noãn sinh trong huyền thoại lập quốc của Việt Nam và Hàn Quốc nhằm chỉ ra sự di chuyển của motif này trong khu vực văn hóa Đông Á, ý nghĩa của nó trong ý thức dân tộc của mỗi quốc gia.

Từ khóa: *Hàn Quốc; Huyền thoại; Motif; Noãn sinh; Việt Nam*

Abstract: Oviparity is a common motif in world folklore. Many ethnic groups believe that their ancestors were born from magical eggs. Studying the founding legends of East Asian countries, the oviparity motif appears quite often. This article compares the presence of the oviparity motif in the founding legends of Vietnam and Korea to point out the movement of this motif in the East Asian cultural region and its significance in the national consciousness of each country.

Keywords: *Korea; Legend; Motif; Oviparity; Vietnam*

1. Đặt vấn đề

Văn học Việt Nam và văn học Hàn Quốc đều bắt nguồn từ nền văn hóa, văn học dân tộc, sau khi ảnh hưởng văn hóa chữ Hán đã gia nhập vào nền văn học khu vực, được gọi là khu vực văn hóa Đông Á. Nghiên cứu so sánh văn học có cùng hệ hình giúp người nghiên cứu lý giải được nhiều vấn đề lý thú, không những chỉ ra những điểm tương đồng, khác biệt mà còn lý giải những nguyên nhân, dấu vết tiếp biến của mỗi nền văn học, qua đó nhận biết được ý nghĩa lịch sử, văn hóa của mỗi quốc gia. Thông qua việc so sánh sự xuất hiện của chi tiết quả trứng trong các huyền thoại lập quốc để chỉ ra sự tương đồng, khác biệt của motif noãn sinh trong huyền thoại lập quốc của Việt Nam và Hàn Quốc.

Huyền thoại lập quốc là những truyện kể về các vị thần hoặc vua đầu tiên có công trong việc mở nước, hình thành dân tộc. Nó vừa có đặc điểm của thần thoại khi giải thích nguồn gốc tộc người theo tư duy nguyên thủy, vừa có đặc điểm của truyền thuyết kể về những nhân vật, sự kiện lịch sử đã được phủ lên màu sắc mơ mộng, hư cấu [7,5].

Đối tượng khảo sát của bài viết bao gồm các huyền thoại lập quốc được công bố trong cuốn sách Huyền thoại lập quốc các nước Đông Á (Trung Quốc – Korea – Nhật Bản – Việt Nam) do Nhà xuất bản Văn hóa – Văn nghệ ấn hành năm 2014. Người viết sử dụng cách đặt tên của các tác giả trong cuốn sách này để gọi tên các huyền thoại lập quốc được khảo sát.

Bài viết này tìm hiểu về motif noãn sinh – một motif điển hình trong huyền thoại lập quốc của Việt Nam và Hàn Quốc. Thông qua việc tìm hiểu về motif này nhằm thảo luận về nguồn gốc, dấu vết di chuyển và ý nghĩa của motif này trong huyền thoại của hai quốc gia.

2. Về motif noãn sinh trong huyền thoại lập quốc Việt Nam

Noãn sinh là một motif phổ biến trong thần thoại của Việt Nam. Theo Nguyễn Thị Huệ [4, 106], thần thoại của nhiều tộc người ở Việt Nam có type truyện trái đất và loài người có nguồn gốc từ quả trứng. Theo đó, trong truyện Sự hình thành trái đất và loài người, truyện Sự hình thành vũ trụ của người Khơ Me kể rằng thuở ban đầu, chưa có trời và đất, chỉ có một quả trứng lớn. Quả

trứng này tự nứt vỏ hoặc bị người khổng lồ ở bên trong nó phá tan. Còn người Mường trong Chuyện cái trứng Tiếng thì kể quả trứng Tiếng (Điêng) có hình dạng đặc biệt, do con cháu mục Dạ Dần sinh ra. Quả trứng này khi nở, sinh ra bầu trời, mặt trăng, vì sao, mặt đất, cây cỏ và đặc biệt là xuất hiện các tộc người.

Riêng trong sử thi Đẻ đất đẻ nước của người Mường thì chi tiết noãn sinh xuất hiện khá nhiều. Lần thứ nhất sau khi đẻ Đất, đẻ Nước và đẻ Mường, thì có một cảnh si hoá ra mục Dạ Dần. Mục đẻ ra hai cái trứng nở ra Cún Bướm Bạc và Cún Bướm Bờ. Lần thứ hai, vua Trời cho mười nàng tiên xuống trần du ngoạn. Cún Bướm Bạc và Cún Bướm Bờ đi săn gặp các nàng tiên. Họ say mê nhau nên thành vợ thành chồng. Sau 12 năm, 9 tháng, hai nàng tiên sinh ra mười người con, con út gọi là Trống Chim Tùm, Mái Chim Tót. Đôi chim này sau chín ngày chín đêm chín tháng sinh ra 1919 cái trứng, nở ra thần Chóp, thần Mây, nở ra chuột, lợn, voi, cá, thú dữ... Đôi chim lại đẻ lứa trứng thứ hai. Mục Dạ Dần phải nhờ chim chiến chiến áp. Trứng nở ra một bầy con, mỗi đứa nói một thứ tiếng như tiếng Lào, tiếng Kinh, tiếng Mọn, tiếng Siên Quan (Mường), tiếng Thái, Mán, Mèo, v.v... Có trứng nở ra anh em nhà Lang: ông Dịt Dáng, ông Lang Tà Cái, ông Lang Cún Cẩn, bố Bướm Khang, ông Sặng Si, nàng Vạ Hai Chiếng...

Khảo sát các bản kể như Truyện họ Hồng Bàng, Kinh Dương Vương và Lạc Long Quân, Sự tích một trăm trứng, Truyện tổ tiên mở nước, Nguyễn Thị Huệ [4, 137] cũng chỉ ra type truyện ngọn nguồn dân tộc. Trong nội dung type truyện này có kể phả hệ, hôn phối tiên rồng và chi tiết sinh nở ra bọc trứng nở ra 100 người con. Truyện họ Hồng Bàng có kể nội dung Âu Cơ ở với Lạc Long Quân giáp năm thì sinh ra bọc trứng, cho là điềm không may nên bỏ ngoài đồng, hơn bảy ngày sau nở ra trăm trứng, mỗi trứng nở ra một trai. Âu Cơ mang về nuôi nấng, không bú mớm mà tự nhiên lớn mạnh, trí dũng song toàn.

3. Về motif noãn sinh trong huyền thoại lập quốc Hàn Quốc

Trong hệ thống huyền thoại lập quốc của Hàn Quốc, Dangun lập quốc Choseon cổ là truyện kể được đánh giá là cổ và quan trọng nhất. Huyền thoại này kể về Hwanung (Hoàn Hùng) – con trai thứ của Hwanin (Hoàn Nhân) để ý tới thế giới dưới mặt đất và có mong muốn mưu cầu thế giới con người. Biết được ý nguyện của con nên người cha đã trao cho con mình ba thiên phù ấn rồi cho xuống cai trị thế giới loài người. Đây là huyền thoại phổ biến và quan trọng của Hàn Quốc nhưng không có sự xuất hiện của motif noãn sinh.

Ở huyền thoại tiếp theo là Dongmyeong lập quốc Goguryeo, có chi tiết Yuhwa (Liễu Hoa), con gái của Habaek (Hà Bá) khi ở trong phòng, thấy ánh mặt trời chiếu vào người. Yuhwa tránh mình đi chỗ khác thì ánh mặt trời lại theo tới chiếu vào người. Sau đó, Yuhwa mang thai và sinh ra một quả trứng to chừng năm đầu. Vua ném quả trứng cho chó và lợn nhưng chúng đều không ăn. Vua vớt ra ngoài đường nhưng bò và ngựa đi tránh ra không giẫm vào quả trứng. Vua đem vớt ra ngoài cánh đồng thì thấy chim và muông thú ấp ủ cho quả trứng. Vua đập nhưng trứng không vỡ nên đem trả lại cho Yuhwa. Yuhwa dùng vải nhẹ nhàng bọc trứng lại và để ở nơi ẩm áp. Đúng khi đó một cậu bé tách vỏ trứng bước ra, cốt cách và dáng vẻ bề ngoài anh tuệ khác thường.

Còn trong huyền thoại Bak Hyeokkeose lập quốc Silla cũng có chi tiết sau: Vào năm đầu tiên của niên hiệu Jiseol (Địa Tiết) thời Tiên Hán những vị tổ của sáu bộ đưa con cái lên ngọn đồi phía Nam Alcheon (Át Xuyên) và bàn với nhau về việc nên phải tìm và tôn một người có đức làm vua. Khi tất cả bước lên đài cao nhìn về phía Nam thì thấy ở bên cạnh Najeong (giếng La) phía dưới Yangsan (núi Dương) có làn khói lạ giống như tia chớp bao phủ lấy mặt đất và một con bạch mã quỳ xuống lạy. Họ liền tìm đến nơi thì thấy có một quả trứng màu đỏ tía. Cũng có sách nói rằng là một quả trứng lớn màu xanh. Ngựa thấy người liền hí vang một hồi dài rồi bay lên trời. Họ đập vỡ quả trứng đó ra thì thấy một bé trai có dung

mạo và cử động đoan chính, tươi đẹp. Mọi người ngạc nhiên cho là việc lạ thường liền đem đứa trẻ đến suối Dongcheon (Đồng Tuyền) tắm thì thấy ánh sáng phát ra từ người đứa trẻ và chim muông kéo đến nhảy múa, trời đất chấn động, mặt trăng và mặt trời trở nên sáng tỏ hơn. Thế nên họ đặt tên cho đứa trẻ là vua Hyeokgeose (Hách Cư Thế) và đặt vị hiệu là Keoseulhan (Cư Sát Hàm).

Cũng vào ngày hôm đó bên cạnh bờ giếng Alyeong (Át Anh) ở làng Saryang (Sa Lương) có một con rồng đầu gà xuất hiện và đẻ ra một bé gái từ bên cạnh sườn bên trái. Bé gái có dung mạo và gương mặt rất đẹp nhưng môi lại giống như mỏ gà. Khi người ta mang bé gái đó tới tắm ở con suối phía Bắc Wolseong (Nguyệt Thành) thì cái mỏ đó rụng đi. Vì thế người ta gọi tên con suối đó là Palcheon (Bát Xuyên).

Họ liền dựng cung điện ở sườn phía Tây Namsan và đón hai đứa trẻ thần thánh tới đó để nuôi dưỡng. Bé trai sinh ra từ quả trứng trông giống như một trái bầu. Vì người dân địa phương gọi vỏ của trái bầu là Pak (Phác) nên đứa trẻ có họ là Pak. Còn bé gái được đặt tên theo tên của chiếc giếng nơi bé đã được sinh ra.

Huyền thoại Suro lập quốc Gaya cũng có chi tiết motif noãn sinh. Truyện kể này có đoạn, chín tù trưởng đang múa hát vui vẻ, ngược nhìn lên trời thì thấy một chiếc dây thừng màu đỏ tía từ trời thả xuống chạm đất. Nhìn kĩ đầu dây thừng thì thấy có một chiếc hộp vàng được bọc trong một mảnh vải màu đỏ thắm. Họ mở chiếc hộp đó ra thì thấy có sáu quả trứng vàng tròn như mặt trời. Mười hai ngày trôi qua. Đến buổi sáng ngày thứ mười ba mọi người tụ họp lại mở chiếc hộp ra xem thử thì thấy sáu quả trứng nở thành sáu cậu bé có dung mạo rất phi phàm. Mọi người đặt sáu cậu bé lên trên tràng kỉ rồi vái lạy chúc mừng hết sức cung kính. Sáu đứa trẻ lớn nhanh như thổi. Khoảng mười ngày sau đã cao nhũng chín thước...

Chi tiết thứ hai trong huyền thoại này có liên quan đến motif noãn sinh là phu nhân của vua Hàm Đạt ở nước Hoàn Hạ mang thai và khi đủ tháng đủ ngày sinh ra một quả

trứng. Quả trứng đó nở thành người nên gọi là Talhae (Thoát Giải). Talhae, người cao ba thước, đầu to như một thước, vượt biển đến Karak. Talhae sau đó thi đấu với Suro. Talhae hóa phép thành chim điều hâu thì vua Suro biến thành đại bàng, Talhae biến thành chim sẻ thì vua biến thành chim ưng. Khi Talhae trở lại nguyên hình, vua cũng trở lại nguyên hình. Talhae phải nhận thua và được tha tội chết.

4. Thảo luận

4.1. Về mô hình motif noãn sinh của Việt Nam và Hàn Quốc

a. Motif noãn sinh của Việt Nam có thể mô hình hóa như sau:

Nghiên cứu này dùng 02 thuật ngữ “quả trứng Mẹ” và “quả trứng Con” để thực hiện việc mô hình hóa và phân loại motif noãn sinh. Gọi là “quả trứng Mẹ” nhằm khẳng định dạng thức xuất hiện không có nguồn gốc của quả trứng hay quả trứng có tính khởi thủy (có trước vũ trụ), không do ai sinh ra, tự hình thành, tự nứt vỏ sau đó nở ra vạn vật. “Quả trứng Con” là dạng thức quả trứng được một người Mẹ kết hợp với một sự thần kỳ hoặc với người Cha sinh ra (người sinh ra trứng).

Dạng thức thứ nhất (quả trứng Mẹ) là dạng thức thể giới bắt đầu từ một quả trứng khổng lồ (không biết từ đâu sinh ra) như trường hợp của người Khơ Me: Quả trứng → tự nứt vỏ → sinh ra trời đất, vạn vật.

Dạng thức thứ hai (quả trứng Con), như trường hợp của người Mường và người Kinh, là kiểu người mẹ sinh ra trứng, trứng nở ra người.

Mô hình hóa dạng thức quả trứng Con của người Mường: Con cháu mẹ Dạ Dần → 01 trứng Đięng/ Tiếng → Nở ra trời đất, vạn vật.

Hoặc ở bản kể Đẻ đất đẻ nước của người Mường có thể mô hình hóa như sau: Cảnh si → Mẹ Dạ Dần → 02 trứng → Nở 1 người + 10 tiên nữ → 10 con (con út là Trống Chim Túng + Mái Chim Tót) → Lứa 1: Nở ra Chóp, Mây, thú vật,... Lứa 2: Nở ra nhiều giống người.

Mô hình hóa dạng thức quả trứng Con của người Kinh: Cha (Rồng) + Mẹ (Tiên) → Bọc trăm trứng → Nở 100 con trai.

b. Motif noãn sinh của Hàn Quốc có thể mô hình hóa như sau:

Dạng thức thứ nhất, chúng tôi xếp vào kiểu quả trứng Mẹ. Dạng thức này xuất hiện trong huyền thoại lập quốc Silla và huyền thoại lập quốc Gaya: 01 quả trứng (có sẵn)/ 06 quả trứng (từ trong hộp trên trời) → Nở 01 trai (06 trai)

Dạng thức thứ hai, chúng tôi xếp vào kiểu quả trứng Con. Dạng thức này xuất hiện trong huyền thoại lập quốc Goguryeo và cả huyền thoại lập quốc Gaya: Yuhwa (Liễu Hoa) hấp thu ánh mặt trời/ phu nhân vua Hàm Đạt có thai → sinh ra 01 quả trứng → Nở 01 con trai.

Như vậy, cả huyền thoại Việt Nam và Hàn Quốc đều có kiểu motif noãn sinh kiểu quả trứng Mẹ và kiểu quả trứng Con. Trong đó, kiểu quả trứng Mẹ là dạng quả trứng có trước vũ trụ hoặc được gửi từ trên trời xuống còn kiểu quả trứng Con được hình thành do sự kết hợp với người mẹ (nam + nữ, hoặc người mẹ thụ thai khi cảm ứng với ánh nắng mặt trời).

Tuy nhiên, ở Việt Nam, quả trứng không chỉ sinh ra con người như trong huyền thoại của Hàn Quốc. Lửa thứ nhất trứng thường nở ra các hiện tượng tự nhiên như mưa gió, sấm chớp, sông núi, cỏ cây. Lửa thứ hai mới sinh ra các giống người. Ngoài việc giải thích nguồn gốc tộc người, các huyền thoại của người Việt còn chứa đựng những chi tiết giải thích sự ra đời của vũ trụ, tự nhiên.

4.2. Motif noãn sinh và sự di chuyển của nó trong khu vực Đông Á

Theo tác giả của Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới cho rằng “quả trứng bên trong chứa đựng cái mầm mà từ đó sẽ phát triển mọi dạng hiển lộ, là một biểu tượng phổ biến, tự nó giải thích ý nghĩa của nó” [2, 961]. Biểu tượng này không chỉ có ở Việt Nam, Hàn Quốc mà còn là ý tưởng chung của nhiều quốc gia như người Hy Lạp, Ai Cập, Tây Tạng, Ấn Độ, Trung Quốc, các dân tộc ở Xibia và Indonesia,... Dĩ nhiên mỗi dân tộc có sẽ những hình dung khác

nhau về dạng hiển lộ từ quả trứng. Quả trứng là biểu tượng cho “hình tượng của sức sáng tạo và ánh sáng”, giữ vai trò một hình ảnh âm bản của cái tổng thể và “là một trong những biểu tượng của sự đổi mới theo định kỳ của thiên nhiên: đó là truyền thống quả trứng Phục sinh và các quả trứng tô màu ở nhiều nước” [2, 963].

Như vậy, đây là biểu tượng có tính chất phổ biến của văn hóa nhân loại. Cho nên, việc xuất hiện motif noãn sinh trong huyền thoại của Hàn Quốc và Việt Nam không có gì xa lạ. Vấn đề đặt ra là motif này hiện diện trong nền văn hóa Việt Nam và nền văn hóa Hàn Quốc như thế nào. Motif noãn sinh có phải xuất hiện từ nội tại của các nền văn hóa này hay do sự di chuyển, tiếp biến từ các nền văn hóa khác.

Việt Nam trước khi gia nhập nền văn hóa Đông Á thuộc hệ hình văn hóa Đông Nam Á cổ với đặc trưng tiêu biểu là văn minh lúa nước. Huyền thoại về Lạc Long Quân (có gốc từ phương Bắc xuống phương Nam) kết hôn với Âu Cơ là minh chứng cho sự di chuyển của cư dân Bách Việt tới những vùng ven các sông, ven biển lớn với nghề đánh bắt thủy hải sản. Dĩ nhiên, khi họ di cư, họ mang theo cả văn hóa của mình. Sự giao lưu văn hóa phương Bắc (có gốc du mục) với phương Nam (có gốc nông nghiệp trồng lúa nước) có thể kể đến trong huyền thoại này qua những chi tiết đến từ tên nhân vật như Viêm Đế, Hoàng Đế,... và sự gặp gỡ giữa giống Rồng và giống Tiên để sinh dân tộc.

Trong thần thoại của các dân tộc ở Việt Nam, bên cạnh motif quả bầu thì motif sinh ra từ bọc trứng xuất hiện nhiều. Nhà nghiên cứu Nguyễn Đồng Chi cho rằng: “Nếu chúng ta xét kỹ thì giữa những truyện anh em chui vào trong trứng hoặc chui vào bầu mà thoát nạn lụt, hay giữa những truyện chim đẻ trứng ấp ra người, hoặc chim đẻ trứng người nuốt lấy rồi có thai, cũng đều có những điểm không phải xa lạ nhau lắm” [1, 64-65]. Như vậy, motif noãn sinh rất phổ biến trong thần thoại ở Việt Nam.

Nhận xét về huyền thoại thủy tổ sáng lập nên quốc gia, các tác giả trong công trình

Những bài giảng văn học Hàn Quốc cho rằng “nhìn chung lại được chia thành thần thoại của khu vực phương Bắc, như thần thoại kiến quốc cổ Triều Tiên và thần thoại kiến quốc Cao Câu Ly (Go-gu-ryeo) và thần thoại của khu vực phương nam, như thần thoại kiến quốc Tân La và thần thoại kiến quốc của các quốc gia Ga-rak” [3, 52-53].

Theo nhận định này thì có thể thấy, trong thần thoại khu vực phương Bắc của Hàn Quốc (Dangun lập quốc Choseon cổ) là tác phẩm tiêu biểu, bản kể không có sự hiện diện của motif noãn sinh. Huyền thoại này nói về sự kết hợp giữa Hwanung – người cha (con Trời) với Ungnyeo – người mẹ (con Gấu) là dấu vết của sự hợp thành giữa hai bộ tộc. Các nhà sử học Hàn Quốc cho rằng Hwangung thể hiện cho tộc người sùng bái tự thiên thần còn Ungnyeo đại diện cho bộ tộc bản địa sùng bái totem gấu. Còn các nhà dân tộc học thì giải thích Hwangung là tồn tại mang tư cách của tộc trưởng, vừa mang tư cách của chủ tế thời cổ đại. Ba thiên phù ấn mà Hwanung nhận được từ cha mình gồm gương, quả lắc và dao là biểu tượng mang tính thần linh mà những người chủ tế vụ tục sử dụng.

Trong khi đó, ở các huyền thoại khu vực phương Nam của Hàn Quốc lại xuất hiện motif noãn sinh. Khi nghiên cứu về huyền thoại lập quốc Korea, nhà nghiên cứu Phan Thị Thu Hiền nhận định: “Một điểm chung trong huyền thoại lập quốc của Goguryeo, Silla, Gaya, cũng là điểm khác biệt giữa chúng với huyền thoại cổ Joseon là sự sinh nở các nhà vua lập quốc thường có motif quả trứng thần kỳ. Điều rất đáng chú ý là từ Goguryeo ở phía Bắc xuống Garak (Gaya) ở phía Nam và từ Garak (Gaya) ở phía Tây sang Silla ở phía Đông, motif nhà vua lập quốc sinh ra từ quả trứng ngày càng nổi bật, rõ ràng hơn” [9, 32]. Lý giải về nội dung này, Phan Thị Thu Hiền đã dẫn lại ý kiến của nhà nghiên cứu Kim Byung Mo và Kim Gwang Eon, rằng Hàn Quốc là nơi giao nhau của hai vùng huyền thoại:

(1) Kiểu huyền thoại Thiên tử phổ biến ở các cư dân Altai vùng Bắc Á;

(2) Kiểu huyền thoại Noãn sinh phổ biến ở cư dân Đông Nam Á.

Như vậy, từ Goguryeo ở phía Bắc xuống Garak (Gaya) ở phía Nam phổ biến kiểu huyền thoại Thiên tử, trong khi từ Garak (Gaya) ở phía Tây sang Silla ở phía Đông lại phổ biến kiểu huyền thoại Noãn sinh. Chính vì lý do này mà motif noãn sinh xuất hiện ở phía Nam bán đảo đậm đặc hơn phía Bắc bán đảo.

Có thể dự đoán rằng, motif noãn sinh là một motif được du nhập từ bên ngoài, bởi nền văn hóa bản địa của Hàn Quốc vốn là nền văn hóa gốc du mục, mà totem gấu là một minh chứng điển hình. Chúng tôi cho rằng, có thể có hai con đường mà huyền thoại Hàn Quốc ảnh hưởng motif noãn sinh. Thứ nhất có thể là do motif noãn sinh vốn phổ biến Đông Nam Á cổ đại (ở phía Nam Trung Quốc) đã ảnh hưởng đến văn hóa Trung Quốc khi hai nền văn hóa này có sự giao lưu tiếp xúc (kể cả khi sự giao lưu này mang tính cưỡng ép). Sau đó, thông qua văn hóa Trung Quốc, motif noãn sinh được truyền vào Hàn Quốc. Thứ hai, motif này có thể đến trực tiếp từ sự giao lưu gần gũi của cư dân Đông Nam Á hải đảo với cư dân phía Nam của bán đảo Triều Tiên. Dù phía Bắc Hàn có phần tiếp giáp trực tiếp với lãnh thổ Trung Quốc nhưng do kiểu huyền thoại Thiên tử (nhà vua lập quốc là con của Trời) chiếm ưu thế nên kiểu huyền thoại này có sự di chuyển và ảnh hưởng mạnh đến cư dân ở phía Bắc Hàn.

Ngay cả việc sinh ra bọc trứng nở ra trăm con của người Việt cũng mang ý nghĩa khác với kiểu một trứng nở ra một con (nhiều hơn là sáu trứng nở ra sáu con) của người Hàn. Trong huyền thoại lập quốc người Việt, chi tiết này còn thể hiện ý nghĩa về nguồn cội chung của các dân tộc Việt Nam. Còn trong huyền thoại lập quốc của người Hàn, quả trứng giống như một chi tiết có tính thần kỳ, nhằm thiêng hóa nhân vật thủy tổ.

5. Thay lời kết

Khi bàn về luận điểm bậc tổ tiên – đáng sáng tạo – anh hùng văn hóa, E.M. Meletinsky cho rằng “thuyết vật tổ đóng vai

trò trung gian độc đáo giữa “thời gian của các giấc mơ” và những con người hiện đại” [6, 233]. Từ việc tin vào một vật tổ (thường là động vật) đầu tiên sinh ra loài người, đến việc xuất hiện quả trứng (thần kỳ, kỳ lạ) nở ra con người là một quy luật hợp logic với tư duy nguyên thủy.

Motif noãn sinh trong huyền thoại lập quốc Việt Nam là một dạng thức điển hình cho loại hình truyện nhà vua lập quốc được sinh ra từ trứng. Còn ở Hàn Quốc, motif huyền thoại kiểu con trời xuất hiện sớm hơn và thống lĩnh ở phía Bắc, trong khi ở phía Nam motif noãn sinh xuất hiện muộn hơn nhưng

lặp lại nhiều lần. Trong quá trình mở cõi từ Bắc xuống Nam, motif noãn sinh đã được du nhập từ bên ngoài vào hệ thống huyền thoại lập quốc của Hàn Quốc.

Khảo sát motif noãn sinh trong huyền thoại lập quốc của Việt Nam và Hàn Quốc có thể thấy được sự di chuyển của motif này trong khu vực văn hóa Đông Á, ý nghĩa của nó trong ý thức dân tộc của mỗi quốc gia. Thông qua huyền thoại lập quốc của mình, cả Hàn Quốc và Việt Nam đều khẳng định về bản sắc văn hóa riêng, độc đáo khi đặt cạnh nền văn hóa Trung Quốc.

Tài liệu tham khảo

- [1] N. Đ. Chi, *Tác phẩm được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh* (quyển 1). Hà Nội: NXB Khoa học xã hội, 2003.
- [2] J. Chevalier, A. Gheerbrant, *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới*. P. V. Cư (Chủ biên), N. X. Giao, L. H. Khánh, N. Ngọc, V. Đ. Phòng và N. V. Vũ (dịch). Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Đà Nẵng, 1997.
- [3] C. Dong-il và các tác giả khác, *Những bài giảng văn học Hàn Quốc*. T. T. B. Phương dịch. Hà Nội: NXB Văn học, 2010.
- [4] N. T. Huế chủ biên, *Từ điển type truyện dân gian Việt Nam* (quyển 1). Hà Nội: NXB Khoa học xã hội, 2015.
- [5] N. T. Huế chủ biên, *Từ điển type truyện dân gian Việt Nam* (quyển 2). Hà Nội: NXB Khoa học xã hội, 2015.
- [6] E.M. Meletinsky, *Thi pháp của huyền thoại*. T. N. Thìn, S. Mộc dịch. Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004.
- [7] P. T. T. Hiền (chủ biên) và các tác giả khác, *Huyền thoại lập quốc các nước Đông Á (Trung Quốc – Korea – Nhật Bản – Việt Nam)*. Hà Nội: NXB Văn hóa văn nghệ TP. Hồ Chí Minh, 2014.
- [8] P. T. T. Hiền chủ biên, N. T. Hiền, *Giáo trình văn học Hàn Quốc*. Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2017.

Ngày nhận bài: 05/3/2025

Ngày hoàn thành sửa bài: 25/3/2025

Ngày chấp nhận đăng: 26/3/2025